

Việt Trì, ngày 02 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐTCB NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

**PHẦN THỨ NHẤT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

I. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và ĐTCB năm 2019

1. Tình hình chung

1.1. Thuận lợi

Trong năm 2019, kinh tế trong nước có tốc độ tăng trưởng cao. Các chính sách vĩ mô ổn định là một trong những điều kiện chung thuận lợi để Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Nhu cầu của thị trường về các sản phẩm hóa chất cơ bản tiếp tục tăng.

Các dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định, sản lượng tiêu thụ PAC bột tăng trưởng ổn định góp phần giải quyết vấn đề cân bằng clo trong sản xuất.

1.2. Khó khăn

Tranh chấp thương mại căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc đã gây ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường hàng hóa thế giới. Giá xút trên thị trường Châu Á giảm mạnh so với năm 2018 làm cho giá xút trong nước giảm theo. Giá bán xút lỏng bình quân của Công ty trong năm 2019 giảm 24% so với năm 2018.

Nguồn cung hóa chất cơ bản trong nước tăng, do các nhà sản xuất khác tiếp tục đầu tư tăng công suất, tạo ra áp lực cạnh tranh lớn hơn đối với thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Để cạnh tranh, giá bán các sản phẩm gốc clo đã phải giảm. Giá bán clo lỏng giảm 11%, giá bán javen giảm trên thị trường giảm 5-10%.

Giá điện tăng 8,36% từ ngày 20/3/2019 làm cho chi phí SXKD tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty.

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện

Trước những khó khăn nêu trên, HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh:

- Tập trung vào công tác sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị ngay từ đầu năm, bảo đảm dây chuyền sản xuất hoạt động liên tục trong năm 2019 với công suất cao, an toàn, đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng sản phẩm cho thị trường;

- Đầu tư thay thế thiết bị sản xuất axit HCl với công nghệ mới thu nhiệt, góp phần giảm chi phí nhiên liệu viên nén sản xuất hơi nóng, giảm chi phí SXKD;

- Thực hiện giảm chi phí vật tư nguyên liệu: Lựa chọn nguyên liệu đảm bảo môi trường và an toàn sản xuất; mua muối và bột nhôm có nguồn gốc nhập khẩu với chất lượng cao, giá thấp hơn sản xuất trong nước, đồng thời đảm bảo giá vật tư nguyên liệu,

nhiên liệu với giá cả cạnh tranh; tồn kho vật tư nguyên liệu được quản lý với mức thấp để tăng hiệu quả sử dụng vốn trong SXKD;

- Xác định công tác thị trường và bán hàng là quan trọng hàng đầu, luôn bám sát theo dõi giá bán các sản phẩm cùng loại của đối thủ cạnh tranh và giá xút nhập khẩu để điều chỉnh tăng, giảm thích hợp cho từng thời điểm, đồng thời áp dụng các hình thức khuyến mại, chiết khấu thương mại, tổ chức hội nghị khách hàng..., nhằm tăng cường sự gắn kết với khách hàng, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm; tăng cường hoạt động kinh doanh kinh doanh thương mại;

- Công tác tổ chức lao động được sắp xếp hợp lý, nâng cao hiệu quả công việc, tăng năng suất lao động, khuyến khích người lao động tham gia tìm biện pháp cải tiến trong sản xuất.

3. Kết quả thực hiện kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu

- Giá trị SXCN (theo giá CĐ 94): 256,6 tỷ đồng tăng 2,8% so với năm 2018 và bằng 92,6% kế hoạch năm 2019;

- Giá trị SXCN (theo giá TT): 852 so với năm 2018 bằng 91% và bằng 81% kế hoạch năm 2019;

- Tổng doanh thu: 1.034 tỷ đồng tăng 1,8% so với năm 2018 và bằng 98,9% kế hoạch năm 2019, (trong đó, doanh thu bán sản phẩm đạt 873 tỷ đồng, doanh thu thương mại đạt 161 tỷ đồng);

- Lợi nhuận: 55 tỷ đồng, so với năm 2018 bằng 48,2% và bằng 50% kế hoạch của năm 2019; (Lợi nhuận điều chỉnh sau Kiểm toán Nhà nước từ năm 2018 chuyển sang là 15 tỷ đồng. Vì vậy, tổng lợi nhuận của năm 2019 là 70 tỷ đồng).

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm chính đều tăng so với năm 2018, tuy nhiên so với kế hoạch thì xấp xỉ 95%.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch ĐTCB năm 2019

Năm 2019, Công ty đã tập trung nguồn lực thực hiện dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất xút, thống nhất hóa 100% các dây chuyền sản xuất bằng công nghệ Membrane, chấm dứt hoàn toàn công nghệ điện phân lạt hậu đã tồn tại 60 năm. Dự án đã hoàn thành giai đoạn đầu tư và chạy máy thành công vào cuối tháng 12/2019.

Năm 2019, Công ty cũng đã đầu tư thay thế thiết bị sản xuất axit HCl với công nghệ mới thu hồi nhiệt, góp phần giảm chi phí nhiên liệu viên nén sản xuất hơi nóng, nâng cáo đáng kể hiệu quả kinh doanh.

Công tác đầu tư xây dựng được thực hiện an toàn, hiệu quả, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Tình hình thực hiện kế hoạch ĐTCB như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện
I	Năm 2019	154.438	118.006
1.	Đầu tư thay thế hệ thống công nghệ và thiết bị để sản xuất xút.	136.428	100.267
2.	Hệ cõ đặc xút 50%	7.770	7.539

3.	Thiết bị lẻ (chuyển tiếp 2018)	10.240	10.200
II	Ước TH 6 tháng đầu năm 2020	42.488	54.786
1.	Đầu tư thay thế hệ thống công nghệ và thiết bị để sản xuất xút.	36.161	36.161
2.	Hệ cõi đặc xút 50%	18.361	18.361
3.	Dự án đầu tư thay thế lò tổng hợp acid HCl - công suất 200 tấn/ngày	24.127	6.240
4	Đầu tư dây chuyền công nghệ sản xuất chất khử trùng các nguồn nước phục vụ sinh hoạt và nuôi trồng thủy sản từ nguồn nguyên liệu có sẵn trong nước - Công suất 9.000 tấn/năm	227.206	1.250

III. Các hoạt động khác

1. Phong trào sáng kiến tiết kiệm

Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sau rộng. Trong năm 2019 có 25 giải pháp, sáng kiến được công nhận với tổng giá trị làm lợi trên 16 tỷ đồng. Nhiều sáng kiến có giá trị làm lợi cao như: Công trình nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm axit HCl, thu hồi nhiệt của quá trình đẻ sản xuất hơi nóng, đã tạo ra giá trị làm lợi, (chỉ tính riêng năm 2019) là 7 tỷ đồng; Giải pháp duy trì chạy máy NMHC1 trong thời gian thi công dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đã tạo ra giá trị làm lợi 3,5 tỷ đồng; giải pháp tự thiết kế công nghệ, lắp đặt Dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đã tạo ra giá trị làm lợi 4 tỷ đồng.

2. Triển khai áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến

Với mục tiêu nâng cao hiệu năng quản trị và tiếp cận với trình độ quản trị tiên tiến trên thế giới hiện nay, trong năm 2019, Công ty đã triển khai áp dụng các công nghệ quản trị doanh nghiệp tiên tiến trên thế giới như: Hệ thống quản lý tích hợp (ISO 9001, ISO 14000 và ISO 45000), Hệ thống 5S và Hệ thống chỉ số KPI. Việc triển khai các công cụ quản lý đã tạo ra sự chuyên nghiệp hóa trong công tác quản lý điều hành Công ty, hiệu quả quản trị tăng lên.

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Đánh giá tình hình

Năm 2020 đã đi được gần một nửa thời gian, thực tế đã cho thấy: Các yếu tố thuận lợi không còn nhiều, nhưng các yếu tố khó khăn phát sinh nhiều hơn và khó kiểm soát, khó khắc phục. Dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng rất nhiều đến thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Cụ thể như sau:

1.1. Thuận lợi

Kinh tế vĩ mô vẫn tiếp tục ổn định, tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, trong đó có Công ty chúng ta.

Dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đi vào hoạt động tạo ra nhiều thuận lợi: Chi phí tiêu hao nguyên, nhiên liệu, điện năng đều giảm; chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao, công tác vận hành dây chuyền vào bảo vệ môi trường sẽ có nhiều thuận lợi hơn.

Mạng lưới phân phối sản phẩm được cung cấp ổn định, với nhiều khách hàng truyền thống có tiềm năng về thị trường.

1.2. Khó khăn

Giá xút trên thị trường vẫn đang có biến động khó lường, xu hướng giá lao dốc từ cuối năm 2019 không có dấu hiệu phục hồi, mà vẫn còn giảm tiếp. Các ngành sản xuất có sử dụng hóa chất của Trung Quốc bị đình trệ, do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Nhu cầu xút nội địa Trung Quốc giảm mạnh, tồn kho tăng cao. Các nhà sản xuất xút của Trung Quốc đã xuất khẩu xút với giá bán thấp hơn giá thành sản xuất rất nhiều (bán phá giá). Giá xút vảy nhập khẩu từ Trung Quốc đang giao dịch tại trong nước ở vào khoảng 8 triệu đồng/tấn, mức giá thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Giá xút trong nước sẽ giảm sâu thêm vào cuối Quý II/2020. Điều này sẽ gây khó khăn cho Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.

Nhu cầu sử dụng axit ở một số ngành (mạ thép, đát hiém) tiếp tục suy giảm, do họ không xuất khẩu được sản phẩm. Sản lượng axit HCl dư thừa tại Miền Bắc sẽ tăng lên, trong khi khả năng hấp thụ HCl tại thị trường Miền Nam ngày càng hạn chế.

Thị trường đã xuất hiện thêm đối thủ cạnh tranh mới, đơn vị nhập khẩu xút lỏng đã xây dựng xong hệ thống kho bồn tại Hải Phòng, bắt đầu nhập xút lỏng từ đầu tháng 1/2020, mức độ cạnh tranh đang diễn ra gay gắt hơn rất nhiều.

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, dịch bệnh diễn biến phức tạp là những nhân tố khó lường và khó kiểm soát nhất trong việc điều hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

2. Mục tiêu chung năm 2020

Trước những tình hình thuận lợi và khó khăn đã nêu, HĐQT đã thống nhất đề ra một số mục tiêu tổng quát của năm 2020 như sau:

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ thị trường, ổn định hệ thống phân phối, duy trì sản lượng tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo duy trì sản xuất ở mức tối đa;
- Công tác điều hành cần tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục khó khăn, tiết giảm chi phí sản xuất, phấn đấu đạt các chỉ tiêu, doanh thu, lợi nhuận ở mức cao nhất có thể;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động để ổn định nguồn nhân lực cho mục tiêu phát triển Công ty trong những năm tiếp theo;
- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục và triển khai Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất chất khử trùng;
- Cải tạo dây chuyền sản xuất PAC bột để tăng công suất nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư lò axit có thu hồi nhiệt nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất hơi nóng.

3. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu của năm 2020

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được cỗ đông lớn là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam giao cho những người đại diện vốn tại Công ty từ cuối năm

2019. Trước diễn biến bất lợi của thị trường, những người đại diện vốn đã đề nghị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp. Tuy nhiên, Tập đoàn Hóa chất Việt nam vẫn chưa chấp thuận chính thức. Vì vậy, HĐQT không có cơ sở để phê chuẩn kế hoạch mới. Tại ĐHĐCĐ lần này, HĐQT xin trình cả các chỉ tiêu của kế hoạch cũ và ước tính của HĐQT về khả năng thực hiện các chỉ tiêu này như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Ước tính của HĐQT
1	GTSXCN theo giá CĐ	Tỷ đ	263	259
2	GTSXCN theo giá TT	Tỷ đ	883	804
3	Doanh thu	Tỷ đ	950	832
4	Lợi nhuận	Tỷ đ	85	40
5	Tiền lương bq (ng/ tháng)	Tr.đ	10	10
6	Sản lượng thương phẩm và tiêu thụ các sản phẩm đạt 95% kế hoạch			

4. Giải pháp thực hiện

Để khắc phục các khó khăn nêu trên, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, từ nay đến cuối năm 2020, công tác quản lý điều hành cần tập trung chỉ đạo thực hiện toàn diện các giải pháp như sau:

- *Một là*, tập trung tối đa cho công tác thị trường nhằm tiêu thụ hết sản phẩm để vận hành các dây chuyền hoạt động với 100% công suất. Đây là giải pháp quan trọng nhất quyết định đến hiệu quả kinh doanh;

- *Hai là*, cân bằng clo trong sản xuất: Xây dựng các phương án thị trường cụ thể để tiêu thụ hết các sản phẩm có gốc clo (tại thị trường Miền Bắc, các sản phẩm có gốc clo cung đang lớn hơn cầu), đồng thời khẩn trương triển khai dự án chất khử trùng nước để góp phần cân bằng sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- *Ba là*, Tiếp tục tìm mọi biện pháp giảm chi phí nguyên vật liệu đầu vào. Cụ thể là: tìm các nhà cung cấp tốt để có giá mua cạnh tranh; nâng cao chất lượng nguyên liệu đầu vào để giảm định mức tiêu hao, có kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý tránh tồn đọng vốn;

- *Bốn là*, phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu trong sản xuất và trong sửa chữa;

- *Năm là*, tăng cường công tác kiểm tra giám sát nhằm duy trì sản xuất an toàn, ổn định, liên tục, làm tốt công tác môi trường, không để rò rỉ hóa chất, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và máy móc thiết bị.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Văn Đình Hoan



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ

Tel: 0210 3911696 – Fax: 0210 3911512

Email: info@vitrichem.vn – Website: <http://www.vitrichem.vn>

GIẤY ĐĂNG KÝ/ ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì

Họ và tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax:

Số CMND: Ngày cấp/...../..... Nơi cấp

Số lượng cổ phần sở hữu:

1. Đăng ký tham dự:

2. Ủy quyền:

- Họ và Tên người được ủy quyền:

- Địa chỉ:

- Số điện thoại: Fax:

- Số CMND: Ngày cấp/...../..... Nơi cấp

- Số lượng cổ phần được ủy quyền: cổ phần

....., ngày tháng..... năm 2020

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đăng ký, Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ
Phố sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
Tel : 0210 3911696 – Fax: 0210 3911512
Email : info@vitrichem.vn – Website: <http://www.vitrichem.vn>

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, như sau:

1. Thời gian: 08h00' ngày 20 tháng 6 năm 2020

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì

Địa chỉ: Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

3. Nội dung chính:

- Báo cáo công tác SXKD và ĐTXD năm 2019, Phương hướng nhiệm năm 2020.

- Báo cáo Tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch năm 2020.

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.

- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

- Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2020;

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;

- Báo cáo mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thủ ký Công ty năm 2019, đề xuất mức thù lao năm 2020.

4. Thành phần tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/6/2020 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp, hoặc người được uỷ quyền hợp pháp của cổ đông.

5. Các vấn đề khác:

Để công tác tổ chức Đại hội được thành công, đề nghị Quý cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự theo mẫu của Công ty ban hành và gửi trực tiếp, gửi bưu điện, hoặc Fax về cho Công ty trước 16h00' ngày 18/6/2020 theo địa chỉ sau:

Phòng Hành chính Tổng hợp – Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì

Điện thoại: 0210 3 911696 - Fax: 0210 3 9 11512 Email: info@vitrichem.vn

Quý cổ đông có thể tải Giấy đăng ký/uỷ quyền tham dự ĐHĐCĐ và các tài liệu Đại hội tại Website của Công ty: <http://www.vitrichem.vn>

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Bình

CÔNG TY CP HÓA CHÁT
VIỆT TRÌ

Số: 02/BKS-HCVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 15 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/04/2018;*
- *Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC.*

Ban Kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS năm 2019, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

1. Các hoạt động trong năm 2019

Ban kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên kiêm nhiệm. Năm 2019, BKS đã họp định kỳ để triển khai công việc giám sát, kiểm tra hoạt động điều hành, SXKD của Công ty. Nội dung các cuộc họp chủ yếu thực hiện các nhóm nhiệm vụ sau:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD;
- Giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định;
- Giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;
- Kiểm tra tính nhất quán, phù hợp công tác kế toán năm 2019;
- Thẩm định tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của BCTC năm 2019;
- Giám sát việc phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Rà soát, kiểm tra, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.

Trong năm BKS không nhận được đơn thư của cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu kiểm tra các vấn đề cụ thể có liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

Nhìn chung, BKS trong năm đã thực hiện các hoạt động theo đúng Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định trong Luật Doanh nghiệp, và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các kiểm soát viên đều làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của Công ty và các cổ đông.

2. Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2019

2.1. HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản. BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, qua đó BKS nhận thấy:

- Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức đúng quy định tại Điều lệ về trình tự, thủ tục, thể thức, số lượng, số thành viên tham dự. Các biên bản cuộc họp, nghị quyết, quyết định và văn bản khác của HĐQT được ban hành đúng với nhiệm vụ, quyền hạn, phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã thể hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, được triển khai cụ thể tới từng phòng ban, đơn vị để thống nhất hoạt động trong sản xuất kinh doanh nhằm đạt kế hoạch đặt ra;
- Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018 và chi trả cổ tức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019; lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC được thực hiện theo đúng quy định;
- Công tác quản lý và điều hành của HĐQT về cơ bản đã thực hiện quyền hạn và trách nhiệm được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

2.2. Ban tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện việc điều hành Công ty một cách thống nhất, tập trung, cẩn trọng, đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ.

Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

3. Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định

Năm 2019, Công ty đã rà soát, điều chỉnh và ban hành một số quy chế, quy định nhằm tạo thuận lợi hơn trong công tác quản lý, điều hành phù hợp với quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Một số quy định chính trong quản lý, điều hành hàng ngày như sau:

- Quy chế quản lý tài chính
- Quy chế bán hàng;
- Quy chế quản lý hoạt động thương mại

- Quy chế mua sắm vật tư
- Quy chế quản lý và sửa chữa tài sản cố định
- Quy chế tiền lương, tiền thưởng

4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản sau:

- Dự án đầu tư hoàn thành trong năm: Cung cấp thiết bị lò A xít HCL công suất 200 tấn/ ngày; cung cấp hệ thống chinh lưu;
- Dự án đầu tư đang triển khai: Thay thế hệ thống công nghệ và thiết bị để sản xuất xút; hệ cô đặc xút 50%; chuyển đổi các phụ tải điện lưới 6kV sang điện lưới 35kV; dây chuyền sản xuất a xít bậc phân tích.

5. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính năm 2019

- Tổ chức công tác kế toán: được thực hiện có tính hệ thống, các chính sách kế toán được lựa chọn, áp dụng nhất quán, phù hợp với tổ chức hoạt động của Công ty; Việc lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; Sổ sách kế toán đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của Luật Kế toán; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp NSNN.

- Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2019:

+ Báo cáo Kiểm toán độc lập số 030320.003/BCTC.KT3 ngày 03/03/2020 của Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC, Kiểm toán viên nêu ý kiến: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

+ BKS nhất trí với các số liệu cũng như ý kiến Kiểm toán viên đã nêu trong BCTC năm 2019. Một số chỉ tiêu chính tại số liệu BCTC năm 2019 như sau:

Bảng cân đối kế toán

DVT: triệu đồng

Nội dung	Năm 2019	Năm 2018
I. Tài sản ngắn hạn	260.482	252.320
1. Tiền & các khoản tương đương tiền	8.684	20.147
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	38.000	
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	140.970	118.623
4. Hàng tồn kho	59.230	104.153
5. Tài sản ngắn hạn khác	13.598	9.397
II. Tài sản dài hạn	258.735	233.080

1. Tài sản cố định	247.877	194.099
2. Tài sản chờ đang dài hạn	1.678	29.823
3. Tài sản dài hạn khác	9.180	9.158
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	519.217	485.400
I. Nợ phải trả	303.098	271.002
1. Nợ ngắn hạn	232.924	225.763
2. Nợ dài hạn	70.174	45.239
II. Vốn chủ sở hữu	216.119	214.398
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	519.217	485.400

Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu năm 2019 đạt 1.032.053 triệu đồng bằng 102% so với năm 2018 (1.013.832 triệu đồng) và bằng 98,00% so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 55.132 triệu đồng bằng 42,63% so với năm 2018 (129.320 triệu đồng) và bằng 50,12% so với kế hoạch năm.

Một số chỉ tiêu tài chính khác	Năm 2019	Năm 2018
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn CSH	25,51%	56,48%
Vòng quay hàng tồn kho	10,1 vòng	8,62 vòng
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	1,12	1,12
H.số T.sản dài hạn/ (Vay d.hạn + Vốn CSH)	0,9	0,9
Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	1,4	1,3
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.162 đồng	7.654 đồng

6. Nhận xét và kiến nghị

6.1. BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trên tinh thần trách nhiệm vì lợi ích tối đa của Công ty và các cổ đông, thể hiện:

- BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tài liệu khác của Công ty được gửi tới BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng Công ty tạo điều kiện thuận lợi.

6.2. Để tiếp tục tăng cường hiệu quả trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD, đảm bảo và nâng cao quyền lợi của Công ty cũng như cổ đông, BKS đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

- Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế, quy định để phù hợp với hoạt động của Công ty;
- Tiếp tục tăng cường kiểm soát công tác nội bộ, ngăn chặn gian lận, giảm thiểu sai sót;
- Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư. Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện tốt hơn nữa công tác thu hồi công nợ

II. Kế hoạch hoạt động năm 2020

- Tiếp tục giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông;
 - Tăng cường kiểm tra thực hiện và chấp hành các quy định, quy chế nội bộ nhằm cảnh báo sớm các rủi ro tiềm tàng để kiến nghị, đề xuất với HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
 - Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo thư mời họp;
 - Thẩm định các Báo cáo tài chính, theo dõi, đánh giá việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách trung thực, khách quan;
 - Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông theo Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và một số kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, BKS trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Noi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Việt Dũng

CÔNG TY CP HÓA CHẤT
VIỆT TRÌ

Số: 21/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 28 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO
Về việc chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thủ ký Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì đã được Đại hội đồng cổ
đồng thông qua ngày 20/04/2018.*

Hội đồng quản trị báo cáo và đề xuất mức thù lao của các thành viên Hội đồng
quản trị, Ban Kiểm soát, Thủ ký như sau:

1. Thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thủ ký năm 2019

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thủ ký được hưởng thù
lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày
20/04/2019, cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị:	5.000.000 đồng/ tháng
- Các TV Hội đồng quản trị:	4.000.000 đồng/ tháng
- Các thành viên Ban kiểm soát, Thủ ký:	3.000.000 đồng/ tháng
Tổng cộng 12 tháng	360.000.000, đồng

**2. Đề xuất mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Thủ
ký năm 2020.**

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua mức chi trả thù lao cho các
thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thủ ký năm 2020 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị::	5.000.000 đồng/ tháng
- Các TV Hội đồng quản trị:	4.000.000 đồng/ tháng
- Các thành viên Ban kiểm soát, Thủ ký:	3.000.000 đồng/ tháng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Bình

Số: . 22./BC-HĐQT

Việt Trì, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2018.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 như sau:

1. Đánh giá của HĐQT về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019

Năm 2019, Công ty gặp nhiều khó khăn, giá bán các sản phẩm hóa chất đã giảm mạnh để cạnh tranh với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và sản xuất trong nước. Nhà nước tăng giá điện lên 8,36% từ ngày 20/03/2019 làm cho chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao.

Đánh giá kết quả thực hiện: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc bám sát diễn biến của thị trường, chỉ đạo tổ chức thực hiện để hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông.

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB:

Năm 2019, dự án đầu tư thay thế hệ thống công nghệ và thiết bị để sản xuất xút Nhà máy Hóa chất I đã đưa vào vận hành ổn định, đảm bảo các thông số theo quy định, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Các thủ tục về đầu tư xây dựng, tiến độ các công trình đáp ứng đúng các yêu cầu đặt ra.

Nhu cầu về vốn cho các hạng mục đầu tư XDCB đáp ứng theo yêu cầu.

Công tác quản lý đầu tư XDCB được thực hiện chặt chẽ, tuân thủ pháp luật và các quy chế nội bộ Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao. Công tác chỉ đạo của HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực tế diễn biến thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp.

Năm 2019, HĐQT đã tổ chức bảy (07) cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã thảo luận và ban hành nhiều Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100% các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban Kiểm soát tham gia, khi quyết định những vấn đề quan trọng, HĐQT đều mời đại diện các đơn vị chuyên môn có liên quan để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo cho các quyết nghị, quyết định của HĐQT luôn bám sát thực tế, có tính khả thi và hiệu quả cao.

Đánh giá chung, năm 2019 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, theo đúng định hướng phát triển và thực tế diễn biến của thị trường. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ được giao.

3. Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và các thành viên trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Công ty. Năm 2019 là năm có rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng với sự cố gắng không biết mệt mỏi của Ban điều hành với tất cả năng lực, sự đoàn kết và tuân thủ nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Hội đồng quản trị, phấn đấu hoàn thành tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh mà đại hội đồng cổ đông đề ra.

Nhìn chung, Tổng Giám đốc đã bám sát kế hoạch do HĐQT đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Điều lệ cũng như theo các quy định của pháp luật.

Tổng Giám đốc đã chủ động, sáng tạo trong công tác điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, năng động vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư cơ bản đều được Tổng Giám đốc chỉ đạo điều hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và tuân thủ quy định của pháp luật.

4. Kế hoạch năm 2020 và các giải pháp thực hiện

4.1. Kế hoạch SXKD và đầu tư XDCB

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được cỗ đông lớn là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam giao cho những người đại diện vốn tại Công ty từ cuối năm 2019. Trước diễn biến bất lợi của thị trường, những người đại diện vốn đã đề nghị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp. Tuy nhiên, Tập đoàn Hóa chất Việt nam vẫn chưa chấp thuận chính thức. Vì vậy, HĐQT không có cơ sở để phê chuẩn kế hoạch mới. Tại ĐHĐCĐ lần này, HĐQT xin trình các chỉ tiêu của kế hoạch cũ năm 2020 như sau:

- + Giá trị SXCN (theo giá CĐ): 263 tỷ đồng;
- + Tổng doanh thu: 950 tỷ đồng;
- + Giá trị đầu tư XDCB: 366,5 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận phát sinh: 85 tỷ đồng.

4.2. Các giải pháp trong công tác chỉ đạo, giám sát

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty, nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp với Ban kiểm soát, tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát đối với Ban điều hành để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý điều hành Công ty.
- Nghiên cứu, đánh giá các nguồn lực và môi trường kinh doanh, đề ra định hướng đầu tư phát triển Công ty trong những năm tiếp theo, tập trung vào đầu tư các sản phẩm đi từ gốc xút và clo.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: Thư ký CT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Bình

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì được lập ngày 25 tháng 02 năm 2020, từ trang 05 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



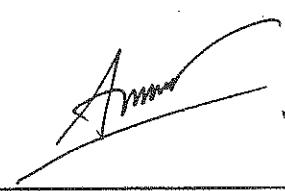
Phạm Anh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 0777-2018-002-1

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2020

T: (84)24 3824 1990 | F: (84)24 3825 3973 | 1 Le Phung Hieu, Hanoi, Vietnam A member of  International

Nguyễn Trí Trung

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 3965-2018-002-1

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019
(tóm tắt)

I. BẢNG CÂN ĐỒI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số dư đầu năm	Số dư cuối năm
I	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	485.399.575.923	519.216.932.773
1	Tài sản ngắn hạn	252.319.655.265	260.481.571.824
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	20.146.590.970	8.683.612.842
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	38.000.000.000
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	118.623.296.735	140.969.537.233
1.3	Hàng tồn kho	104.152.858.479	59.230.917.369
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	9.396.909.081	13.597.504.380
2	Tài sản dài hạn	233.079.920.658	258.735.360.949
2.1	Tài sản cố định	194.098.906.401	247.876.747.291
	- Tài sản cố định hữu hình	193.992.006.222	247.854.613.780
	- Tài sản cố định vô hình	106.900.179	22.133.511
2.2	Tài sản dở dang dài hạn	29.823.184.351	1.677.536.496
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	29.823.184.351	1.677.536.496
2.3	Tài sản dài hạn khác	9.157.829.906	9.181.077.162
	- Chi phí trả trước dài hạn	9.157.829.906	9.181.077.162
II	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	485.399.575.923	519.216.932.773
1	Nợ phải trả	271.001.995.623	303.097.909.072
1.1	Nợ ngắn hạn	225.762.949.948	232.923.700.022
1.2	Nợ dài hạn	45.239.045.675	70.174.209.050
2	Vốn chủ sở hữu	214.397.580.300	216.119.023.701
2.1	Vốn góp của chủ sở hữu	109.880.590.000	109.880.590.000
2.2	Quỹ đầu tư phát triển	32.729.325.172	60.152.626.894
2.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	71.787.665.128	46.085.806.807

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.009.384.606.638	1.026.319.830.220
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	18.239.664.956	51.263.993.179
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	991.144.941.682	975.055.837.041
4	Giá vốn hàng bán	750.635.213.757	825.236.371.720
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	240.509.727.925	149.819.465.321
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.704.630.590	3.385.191.695
7	Chi phí tài chính	12.117.501.317	11.768.360.189
8	Chi phí bán hàng	59.118.970.462	54.296.710.876
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	43.585.095.544	33.186.696.746
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh	128.392.791.192	53.952.889.205
11	Thu nhập khác	1.742.990.083	2.347.574.708
12	Chi phí khác	815.948.150	1.168.781.444
13	Lợi nhuận khác	927.041.933	1.178.793.264
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	129.319.833.125	55.131.682.469
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	25.902.179.987	11.038.336.494
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh	103.417.653.138	44.093.345.975
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8.471	3.612
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (*)	5.000	2.500

Toàn văn Báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tải trên các trang điện tử sau đây:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: <http://www.ssc.gov.vn>
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội: <http://www.hnx.vn>
- Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì: <http://www.vitrichem.vn>

Việt Trì, ngày 29 tháng 03 năm 2020

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Lê Thị Minh Hoa

TỔNG GIÁM ĐỐC



Văn Đình Hoan



VITRICHEM

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
Tel: 0210 3911696 – Fax: 0210 3911512
Email: info@vitrichem.vn – Website: <http://www.vitrichem.vn>

CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: 8^h00/ ngày 20 tháng 06 năm 2020

Địa điểm: Hội trường Công ty CP Hóa chất Việt Trì - Thọ Sơn - Việt Trì - Phú Thọ

TT	Nội dung
01	Đăng ký tham dự Đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết.
02	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, Khai mạc Đại hội, Giới thiệu chủ tọa
03	Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội; Giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua.
04	Thảo luận và thông qua Quy chế và chương trình Đại hội
05	Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2019
06	Báo cáo tổng kết công tác SXKD và ĐTXD năm 2019, Phương hướng nhiệm vụ SXKD và ĐTXD năm 2020.
07	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, Đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2019, Kế hoạch định hướng của Công ty năm 2020.
08	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
09	Tờ trình số 1: Về phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2019, kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2020.
10	Tờ trình số 2: Báo cáo về mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thủ ký Công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.
11	Tờ trình số 3: Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
12	Tờ trình số 4: Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT
13	Tờ trình số 5: Tờ trình của BKS về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2020.
14	Đại hội tiến hành thảo luận
15	Giải đáp các ý kiến của cổ đông tại Đại hội.
16	Biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình
17	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
18	Nghị giải lao
19	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
20	Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Việt Trì, ngày 29 tháng 03 năm 2020

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 2020 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì.

- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Yêu cầu chung

- Cổ đông khi vào phòng họp ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức hướng dẫn. Cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm giữ trật tự chung, không sử dụng điện thoại di động, không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội; có ứng xử văn minh, lịch sự, không có hành vi cản trở, gây rối trật tự để Đại hội được tiến hành một cách nghiêm túc, công bằng và hợp pháp; Tuân theo sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.

- Các cổ đông/Đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/Đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có thể ủy quyền cho người khác thay mặt tham dự, phát biểu, biểu quyết và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông đó tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông tự ý rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như từ bỏ quyền của cổ đông tham dự Đại hội và không có quyền khiếu nại về các quyền liên quan đến cổ đông đó.

Điều 3: Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội. Trường hợp cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần sau ngày chốt quyền tham dự Đại hội, vẫn có quyền tham dự Đại hội thay thế người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng, nếu hai bên không có thỏa thuận khác.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG
VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và người được ủy quyền

- Biểu quyết thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật Doanh nghiệp năm 2015; Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

- Các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đều được nhận các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số cổ phần của mình đối với các vấn đề thảo luận tại Đại hội.

- Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc được ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Trong phần thảo luận, cổ đông, người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại phòng họp hoặc ghi phiếu ý kiến phát biểu và gửi tới Chủ tọa đại hội để thu xếp, phân công người có trách nhiệm trả lời. Ý kiến phát biểu, đóng góp của cổ đông cần ngắn gọn, tập trung vào vấn đề trọng tâm cần thảo luận (nếu được ủy quyền phải có bản chính).

- Mỗi cổ đông, người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu) và Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính) trình Ban Tổ chức Đại hội và nhận được phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện, có đóng dấu treo của Công ty CP Hóa chất Việt Trì.

- Cổ đông, người được ủy quyền đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết/bầu cử ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của của đợt biểu quyết/bầu cử đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông tự chi trả các chi phí đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:

+ Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu); Thông báo mời họp; Giấy ủy quyền (nếu được ủy quyền phải có bản chính);

+ Phát tài liệu cho cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền: Thẻ biểu quyết và các tài liệu họp khác;

+ Báo cáo trước đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc đại hội;
- Trước mỗi lần biểu quyết của đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

+ Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

6.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử hay ứng cử vào Hội đồng quản trị công ty hoặc là một bên hoặc là người có liên quan trong các hợp đồng với công ty hoặc chi nhánh công ty

6.2. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Phát phiếu bầu thành viên HĐQT cho các cổ đông dự họp.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu, biểu quyết và thu phiếu bầu cử, thực hiện kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử và kết quả biểu quyết trước đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử, giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban tổ chức đại hội.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết, bầu cử.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký Đại hội

7.1. Chủ tọa đại hội

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì, chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua.
- Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan suốt quá trình Đại hội.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Chủ tọa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trực xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:

+ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở công việc diễn biến có trật tự của cuộc họp.

+ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

+ Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

7.2. Thư ký

- Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, cụ thể như sau:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

+ Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

+ Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Chương III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội dự kiến diễn ra trong một buổi làm việc.

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 10. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

- Các vấn đề của đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội;

- Riêng đối với các vấn đề sau đây phải được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền dự họp có mặt tại đại hội:

+ Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu chào bán;

+ Sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty;

+ Sáp nhập, tái tổ chức hoặc giải thể công ty;

+ Giao dịch bán tài sản công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh của công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

Điều 11. Hình thức biểu quyết

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết và một phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì.

- Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung trong chương trình của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết).

- Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết tất cả các vấn đề cần lấy ý kiến tại đại hội bằng cách giao phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của chủ tọa đại hội.

- Sau khi thảo luận các vấn đề thì sẽ tiến hành biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, thẻ biểu quyết được làm chung trên một thẻ cho các nội dung đại hội nhưng biểu quyết từng phần riêng biệt. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền đánh dấu cho một trong 3 phương án: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến cho từng nội dung đại hội.

- Ban Kiểm phiếu sẽ thực hiện đếm phiếu biểu quyết để xác định tỷ lệ biểu quyết đối với mỗi vấn đề xin ý kiến ĐHĐCD thông qua.

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là các phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn của công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là phiếu không đáp ứng được một trong các yêu cầu đối với phiếu biểu quyết hợp lệ theo qui định ở trên.

- Quyết định của đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và điều lệ công ty.

Điều 12. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội

- Nội dung đại hội được lập thành biên bản. Chủ tọa và thư ký đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của biên bản đại hội.

- Biên bản đại hội phải được công bố trước đại hội và được đại hội thông qua trước khi bế mạc đại hội.

- Biên bản đại hội, biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của công ty.

- Biên bản đại hội là cơ sở để đưa ra nghị quyết của đại hội.

- Căn cứ kết quả tại đại hội, chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được đại hội thông qua. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 13. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 13 điều và có hiệu lực ngay khi được đại hội đồng cổ đông của công ty biểu quyết thông qua.

- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty và phải được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

Noi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu: Thư ký

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Bình

Số: 01 /TTr-BKS

Việt Trì, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/04/2018;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty kiểm toán được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2020;
- Là công ty kiểm toán uy tín, thực hiện kiểm toán độc lập, khách quan, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

Căn cứ năng lực của Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC (AASC), Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, Ban Kiểm soát đề xuất như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc tổ chức lựa chọn một trong hai công ty trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét các Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật;

- Ủy quyền cho HĐQT, Tổng giám đốc ký hợp đồng, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 báo cáo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng thời gian quy định của Nhà nước.

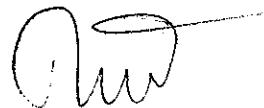
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Việt Dũng

CÔNG TY CP HÓA CHẤT
VIỆT TRÌ

Số: 22./TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 21 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2019.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

Điều, khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi
<u>Điều 35</u> Khoản 2	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là ba (03) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

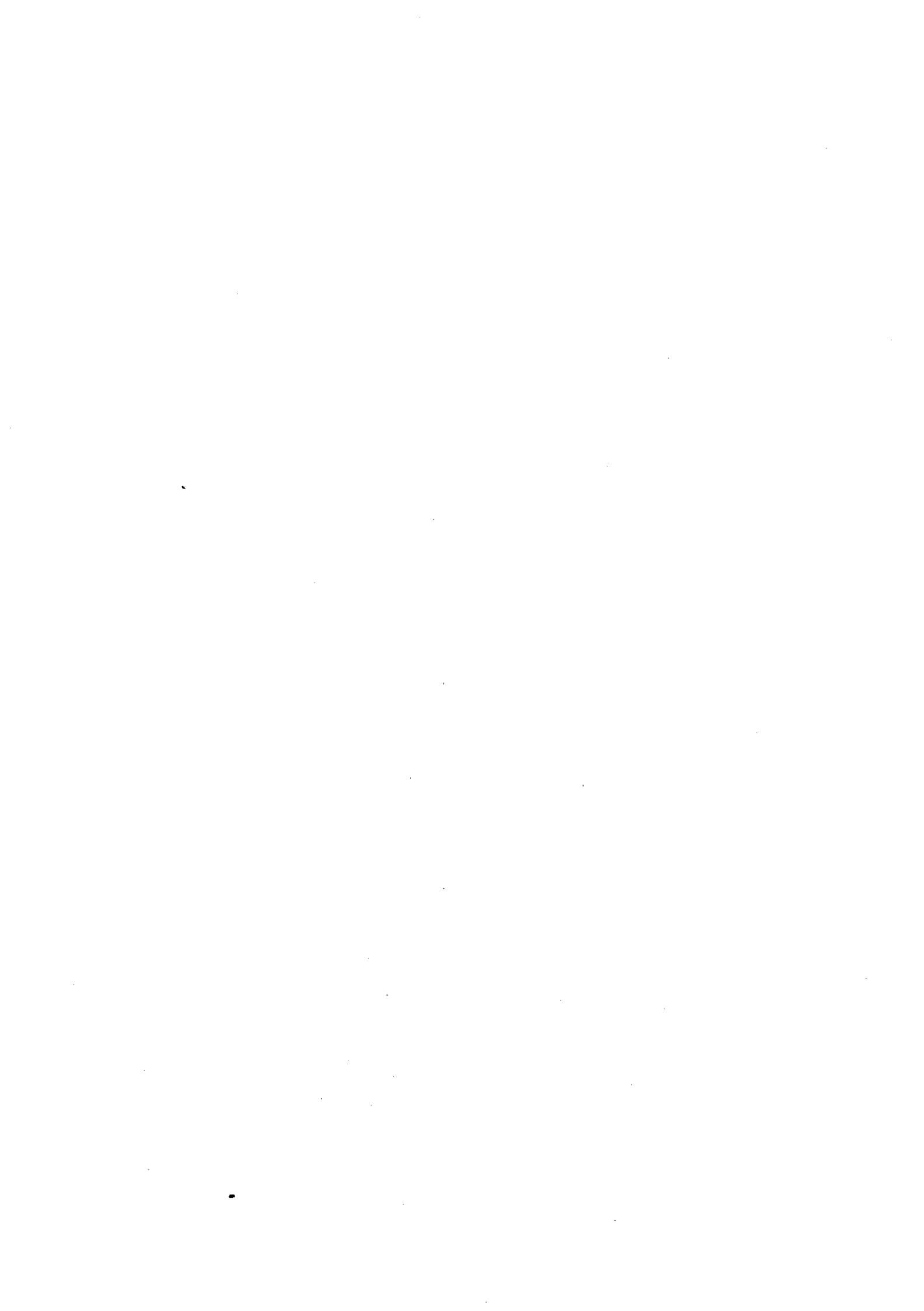
Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Bình



TỜ TRÌNH

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019, KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	Vốn điều lệ	100	109.880.590.000
	Trong đó: Vốn Nhà nước	68,5	75.266.190.000
2	Tổng doanh thu		1.032.052.596.623
3	Tổng lợi nhuận phát sinh		55.131.682.469
4	Thuế		11.038.336.494
	Thuế TNDN phải nộp		11.038.336.494
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN		44.093.345.975
6	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay		6.467.901.935
6.1	Điều chỉnh tăng LNST chưa phân phối năm 2018 theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.		12.006.647.397
7	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay		54.037.955.086
7.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	50,0	22.046.672.988
7.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10,0	4.409.334.598
7.3	Chia cổ tức năm 2019	25,0	27.470.147.500
	+ Cổ tức bằng tiền	25,0	27.470.147.500
	+ Cổ tức bằng cổ phiếu: 0%	0,0	0
7.4	Phân phối khác		111.800.000
	Quỹ thưởng người quản lý Công ty		111.800.000
8	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau		8.529.940.221

II. Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2020

- Lợi nhuận: 40 tỷ đồng
- Cổ tức: ≥ 20%.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh Quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thanh Bình

Số 26 /BC-HCVT

Việt Trì, ngày 02 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐTCB NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

**PHẦN THỨ NHẤT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

I. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và ĐTCB năm 2019

1. Tình hình chung

1.1. Thuận lợi

Trong năm 2019, kinh tế trong nước có tốc độ tăng trưởng cao. Các chính sách vĩ mô ổn định là một trong những điều kiện chung thuận lợi để Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Nhu cầu của thị trường về các sản phẩm hóa chất cơ bản tiếp tục tăng.

Các dây chuyền sản xuất hoạt động ổn định, sản lượng tiêu thụ PAC bột tăng trưởng ổn định góp phần giải quyết vấn đề cân bằng clo trong sản xuất.

1.2. Khó khăn

Tranh chấp thương mại căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc đã gây ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường hàng hóa thế giới. Giá xút trên thị trường Châu Á giảm mạnh so với năm 2018 làm cho giá xút trong nước giảm theo. Giá bán xút lỏng bình quân của Công ty trong năm 2019 giảm 24% so với năm 2018.

Nguồn cung hóa chất cơ bản trong nước tăng, do các nhà sản xuất khác tiếp tục đầu tư tăng công suất, tạo ra áp lực cạnh tranh lớn hơn đối với thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Để cạnh tranh, giá bán các sản phẩm gốc clo đã phải giảm. Giá bán clo lỏng giảm 11%, giá bán javen giảm trên thị trường giảm 5-10%.

Giá điện tăng 8,36% từ ngày 20/3/2019 làm cho chi phí SXKD tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty.

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện

Trước những khó khăn nêu trên, HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh:

- Tập trung vào công tác sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị ngay từ đầu năm, bảo đảm dây chuyền sản xuất hoạt động liên tục trong năm 2019 với công suất cao, an toàn, đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng sản phẩm cho thị trường;

- Đầu tư thay thế thiết bị sản xuất axit HCl với công nghệ mới thu nhiệt, góp phần giảm chi phí nhiên liệu viên nén sản xuất hơi nóng, giảm chi phí SXKD;

- Thực hiện giảm chi phí vật tư nguyên liệu: Lựa chọn nguyên liệu đảm bảo môi trường và an toàn sản xuất; mua muối và bột nhôm có nguồn gốc nhập khẩu với chất lượng cao, giá thấp hơn sản xuất trong nước, đồng thời đảm bảo giá vật tư nguyên liệu,

nhiên liệu với giá cả cạnh tranh; tồn kho vật tư nguyên liệu được quản lý với mức thấp để tăng hiệu quả sử dụng vốn trong SXKD;

- Xác định công tác thị trường và bán hàng là quan trọng hàng đầu, luôn bám sát theo dõi giá bán các sản phẩm cùng loại của đối thủ cạnh tranh và giá xút nhập khẩu để điều chỉnh tăng, giảm thích hợp cho từng thời điểm, đồng thời áp dụng các hình thức khuyến mại, chiết khấu thương mại, tổ chức hội nghị khách hàng ... , nhằm tăng cường sự gắn kết với khách hàng, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm; tăng cường hoạt động kinh doanh kinh doanh thương mại;

- Công tác tổ chức lao động được sắp xếp hợp lý, nâng cao hiệu quả công việc, tăng năng suất lao động, khuyến khích người lao động tham gia tìm biện pháp cải tiến trong sản xuất.

3. Kết quả thực hiện kế hoạch một số chỉ tiêu chủ yếu

- Giá trị SXCN (theo giá CĐ 94): 256,6 tỷ đồng tăng 2,8% so với năm 2018 và bằng 92,6% kế hoạch năm 2019;

- Giá trị SXCN (theo giá TT): 852 so với năm 2018 bằng 91% và bằng 81% kế hoạch năm 2019;

- Tổng doanh thu: 1.034 tỷ đồng tăng 1,8% so với năm 2018 và bằng 98,9% kế hoạch năm 2019, (trong đó, doanh thu bán sản phẩm đạt 873 tỷ đồng, doanh thu thương mại đạt 161 tỷ đồng);

- Lợi nhuận: 55 tỷ đồng, so với năm 2018 bằng 48,2% và bằng 50% kế hoạch của năm 2019; (Lợi nhuận điều chỉnh sau Kiểm toán Nhà nước từ năm 2018 chuyển sang là 15 tỷ đồng. Vì vậy, tổng lợi nhuận của năm 2019 là 70 tỷ đồng).

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm chính đều tăng so với năm 2018, tuy nhiên so với kế hoạch thì xấp xỉ 95%.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch ĐTCB năm 2019

Năm 2019, Công ty đã tập trung nguồn lực thực hiện dự án đầu tư chuyển đổi công nghệ sản xuất xút, thống nhất hóa 100% các dây chuyền sản xuất bằng công nghệ Membrane, chấm dứt hoàn toàn công nghệ điện phân lạc hậu đã tồn tại 60 năm. Dự án đã hoàn thành giai đoạn đầu tư và chạy máy thành công vào cuối tháng 12/2019.

Năm 2019, Công ty cũng đã đầu tư thay thế thiết bị sản xuất axit HCl với công nghệ mới thu hồi nhiệt, góp phần giảm chi phí nhiên liệu viên nén sản xuất hơi nóng, nâng cáo đáng kể hiệu quả kinh doanh.

Công tác đầu tư xây dựng được thực hiện an toàn, hiệu quả, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Tình hình thực hiện kế hoạch ĐTCB như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch	Thực hiện
I	Năm 2019	154.438	118.006
1.	Đầu tư thay thế hệ thống công nghệ và thiết bị để sản xuất xút.	136.428	100.267
2.	Hệ cõ đặc xút 50%	7.770	7.539

3.	Thiết bị lẻ (chuyển tiếp 2018)	10.240	10.200
<i>II</i>	<i>Ước TH 6 tháng đầu năm 2020</i>	<i>42.488</i>	<i>54.786</i>
1.	Đầu tư thay thế hệ thống công nghệ và thiết bị để sản xuất xút.	36.161	36.161
2.	Hệ cô đặc xút 50%	18.361	18.361
3.	Dự án đầu tư thay thế lò tổng hợp acid HCl - công suất 200 tấn/ngày	24.127	6.240
4.	Đầu tư dây chuyền công nghệ sản xuất chất khử trùng các nguồn nước phục vụ sinh hoạt và nuôi trồng thủy sản từ nguồn nguyên liệu có sẵn trong nước - Công suất 9.000 tấn/năm	227.206	1.250

III. Các hoạt động khác

1. Phong trào sáng kiến tiết kiệm

Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sau rộng. Trong năm 2019 có 25 giải pháp, sáng kiến được công nhận với tổng giá trị làm lợi trên 16 tỷ đồng. Nhiều sáng kiến có giá trị làm lợi cao như: Công trình nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm axit HCl, thu hồi nhiệt của quá trình đẻ sản xuất hơi nóng, đã tạo ra giá trị làm lợi, (chỉ tính riêng năm 2019) là 7 tỷ đồng; Giải pháp duy trì chạy máy NMHC1 trong thời gian thi công dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đã tạo ra giá trị làm lợi 3,5 tỷ đồng; giải pháp tự thiết kế công nghệ, lắp đặt Dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đã tạo ra giá trị làm lợi 4 tỷ đồng.

2. Triển khai áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến

Với mục tiêu nâng cao hiệu năng quản trị và tiếp cận với trình độ quản trị tiên tiến trên thế giới hiện nay, trong năm 2019, Công ty đã triển khai áp dụng các công nghệ quản trị doanh nghiệp tiên tiến trên thế giới như: Hệ thống quản lý tích hợp (ISO 9001, ISO 14000 và ISO 45000), Hệ thống 5S và Hệ thống chỉ số KPI. Việc triển khai các công cụ quản lý đã tạo ra sự chuyên nghiệp hóa trong công tác quản lý điều hành Công ty, hiệu quả quản trị tăng lên.

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Đánh giá tình hình

Năm 2020 đã đi được gần một nửa thời gian, thực tế đã cho thấy: Các yếu tố thuận lợi không còn nhiều, nhưng các yếu tố khó khăn phát sinh nhiều hơn và khó kiểm soát, khó khắc phục. Dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng rất nhiều đến thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Cụ thể như sau:

1.1. Thuận lợi

Kinh tế vĩ mô vẫn tiếp tục ổn định, tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, trong đó có Công ty chúng ta.

Dự án chuyển đổi công nghệ sản xuất xút đi vào hoạt động tạo ra nhiều thuận lợi: Chi phí tiêu hao nguyên, nhiên liệu, điện năng đều giảm; chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao, công tác vận hành dây chuyền vào bảo vệ môi trường sẽ có nhiều thuận lợi hơn.

Mạng lưới phân phối sản phẩm được củng cố ổn định, với nhiều khách hàng truyền thống có tiềm năng về thị trường.

1.2. Khó khăn

Giá xút trên thị trường vẫn đang có biến động khó lường, xu hướng giá lao dốc từ cuối năm 2019 không có dấu hiệu phục hồi, mà vẫn còn giảm tiếp. Các ngành sản xuất có sử dụng hóa chất của Trung Quốc bị đình trệ, do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Nhu cầu xút nội địa Trung Quốc giảm mạnh, tồn kho tăng cao. Các nhà sản xuất xút của Trung Quốc đã xuất khẩu xút với giá bán thấp hơn giá thành sản xuất rất nhiều (bán phá giá). Giá xút vảy nhập khẩu từ Trung Quốc đang giao dịch tại trong nước ở vào khoảng 8 triệu đồng/tấn, mức giá thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Giá xút trong nước sẽ giảm sâu thêm vào cuối Quý II/2020. Điều này sẽ gây khó khăn cho Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.

Nhu cầu sử dụng axit ở một số ngành (mạ thép, đát hiếm) tiếp tục suy giảm, do họ không xuất khẩu được sản phẩm. Sản lượng axit HCl dư thừa tại Miền Bắc sẽ tăng lên, trong khi khả năng hấp thụ HCl tại thị trường Miền Nam ngày càng hạn chế.

Thị trường đã xuất hiện thêm đối thủ cạnh tranh mới, đơn vị nhập khẩu xút lỏng đã xây dựng xong hệ thống kho bồn tại Hải Phòng, bắt đầu nhập xút lỏng từ đầu tháng 1/2020, mức độ cạnh tranh đang diễn ra gay gắt hơn rất nhiều.

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, dịch bệnh diễn biến phức tạp là những nhân tố khó lường và khó kiểm soát nhất trong việc điều hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

2. Mục tiêu chung năm 2020

Trước những tình hình thuận lợi và khó khăn đã nêu, HĐQT đã thống nhất đề ra một số mục tiêu tổng quát của năm 2020 như sau:

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ thị trường, ổn định hệ thống phân phối, duy trì sản lượng tiêu thụ sản phẩm để đảm bảo duy trì sản xuất ở mức tối đa;
- Công tác điều hành cần tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục khó khăn, tiết giảm chi phí sản xuất, phấn đấu đạt các chỉ tiêu, doanh thu, lợi nhuận ở mức cao nhất có thể;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động để ổn định nguồn nhân lực cho mục tiêu phát triển Công ty trong những năm tiếp theo;
- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục và triển khai Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất chất khử trùng;
- Cải tạo dây chuyền sản xuất PAC bột để tăng công suất nâng cao chất lượng sản phẩm, đầu tư lò axit có thu hồi nhiệt nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất hơi nóng.

3. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu của năm 2020

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được cỗ đông lớn là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam giao cho những người đại diện vốn tại Công ty từ cuối năm

2019. Trước diễn biến bất lợi của thị trường, những người đại diện vốn đã đề nghị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch cho phù hợp. Tuy nhiên, Tập đoàn Hóa chất Việt nam vẫn chưa chấp thuận chính thức. Vì vậy, HĐQT không có cơ sở để phê chuẩn kế hoạch mới. Tại ĐHĐCD lần này, HĐQT xin trình cả các chỉ tiêu của kế hoạch cũ và ước tính của HĐQT về khả năng thực hiện các chỉ tiêu này như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	Ước tính của HĐQT
1	GTSXCN theo giá CĐ	Tỷ đ	263	259
2	GTSXCN theo giá TT	Tỷ đ	883	804
3	Doanh thu	Tỷ đ	950	832
4	Lợi nhuận	Tỷ đ	85	40
5	Tiền lương bq (ng/ tháng)	Tr.đ	10	10
6	Sản lượng thương phẩm và tiêu thụ các sản phẩm đạt 95% kế hoạch			

4. Giải pháp thực hiện

Để khắc phục các khó khăn nêu trên, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, từ nay đến cuối năm 2020, công tác quản lý điều hành cần tập trung chỉ đạo thực hiện toàn diện các giải pháp như sau:

- *Một là*, tập trung tối đa cho công tác thị trường nhằm tiêu thụ hết sản phẩm để vận hành các dây chuyền hoạt động với 100% công suất. Đây là giải pháp quan trọng nhất quyết định đến hiệu quả kinh doanh;

- *Hai là*, cân bằng clo trong sản xuất: Xây dựng các phương án thị trường cụ thể để tiêu thụ hết các sản phẩm có gốc clo (tại thị trường Miền Bắc, các sản phẩm có gốc clo cung đang lớn hơn cầu), đồng thời khẩn trương triển khai dự án chất khử trùng nước để góp phần cân bằng sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- *Ba là*, Tiếp tục tìm mọi biện pháp giảm chi phí nguyên vật liệu đầu vào. Cụ thể là: tìm các nhà cung cấp tốt để có giá mua cạnh tranh; nâng cao chất lượng nguyên liệu đầu vào để giảm định mức tiêu hao, có kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý tránh tồn đọng vốn;

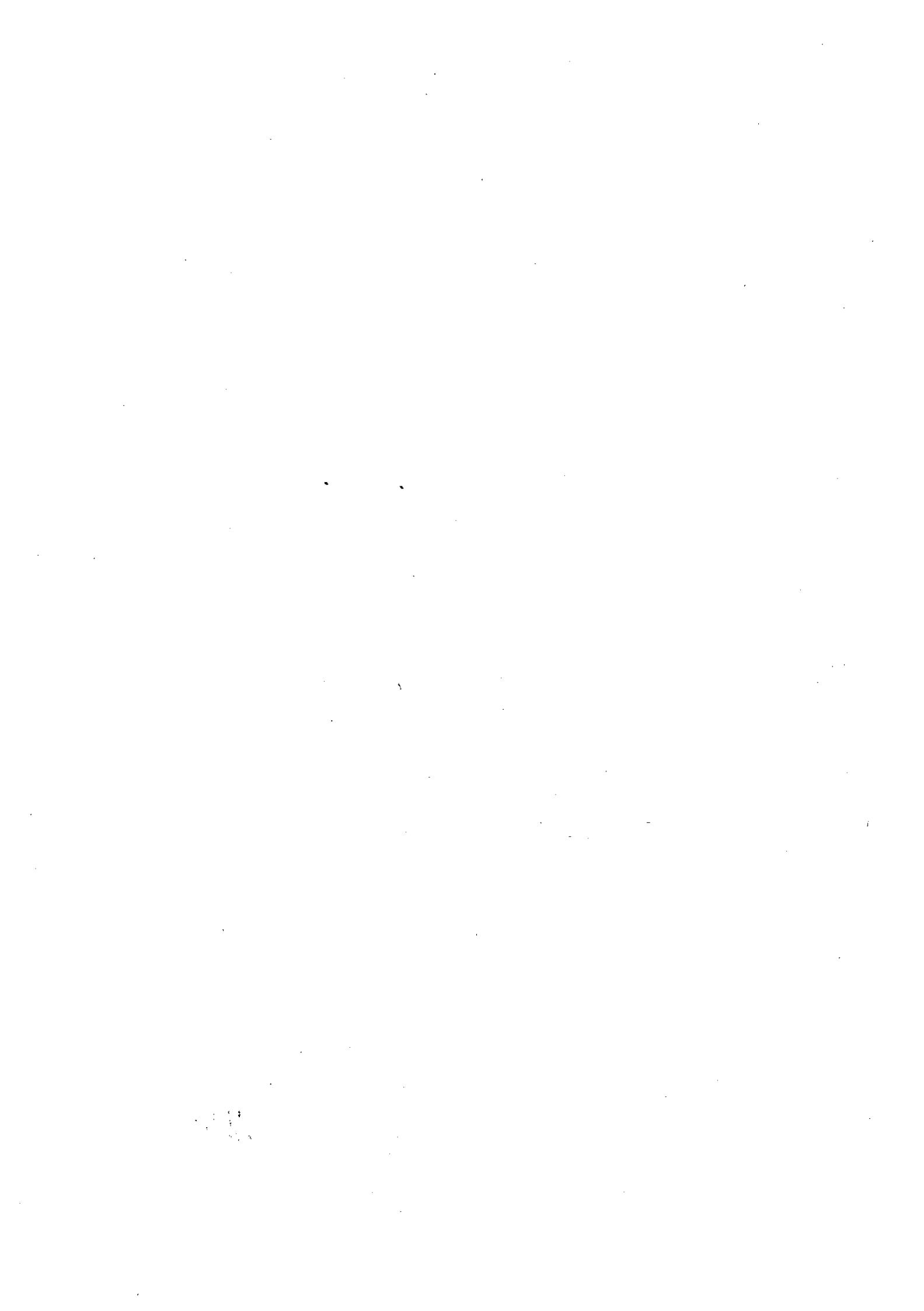
- *Bốn là*, phát huy phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu trong sản xuất và trong sửa chữa;

- *Năm là*, tăng cường công tác kiểm tra giám sát nhằm duy trì sản xuất an toàn, ổn định, liên tục, làm tốt công tác môi trường, không để rò rỉ hóa chất, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho con người và máy móc thiết bị.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Văn Đình Hoan



Việt Trì, ngày 15 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì.

Đại hội Cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử.

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng điều lệ và phù hợp với quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử.

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự đại hội. Trường hợp cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần sau ngày chốt quyền tham dự đại hội, vẫn có quyền tham dự đại hội thay thế người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng, nếu hai bên không có thỏa thuận khác.

Điều 2. Ứng cử, đề cử thành viên hội đồng quản trị.

2.1. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên hội đồng quản trị.

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là: 01 thành viên.

- Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT.

+ Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.

+ Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của công ty.

+ Có sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty.



2.2. Ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào hội đồng quản trị.

Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên HĐQT để đề cử cho đại hội đồng cổ đông bầu thành viên HĐQT. Theo điều lệ của Công ty CP Hóa chất Việt Trì, quyền đề cử, ứng cử vào HĐQT được quy định như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục sáu tháng được đề cử tối đa 01 ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục sáu tháng được đề cử tối đa 02 ứng cử viên

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 tháng được đề cử tối đa 03 ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục sáu tháng được đề cử tối đa 04 ứng cử viên.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Việc ứng cử, đề cử phải được lập bằng văn bản, nội dung bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

Điều 3. Phương thức bầu cử.

- Việc bầu HĐQT được thực hiện theo phương thức đồn phiếu với hình thức bỏ phiếu tại đại hội.

- Phương thức bầu đồn phiếu: mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu để bầu cho các ứng cử viên.

. Nếu không bầu cho ứng cử viên nào thì gạch chéo (X) vào ô số phiếu biểu quyết của ứng cử viên đó. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu.

Điều 4. Quy định phiếu bầu cử.

- Phiếu bầu hợp lệ:

+ Phiếu do ban tổ chức đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của công ty, không cạo, sửa, tẩy, xóa;

+ Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được đại hội thông qua:

+ Tổng số phiếu bầu quyết của cổ đông cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu quyết của cổ đông;

- Phiếu bầu không hợp lệ:

+ Phiếu bầu không do ban tổ chức đại hội phát hành;

+ Phiếu bầu bị cạo, sửa, tẩy xóa;

+ Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được đại hội thông qua;

+ Tổng số phiếu bầu quyết của cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;

Điều 5. Nguyên tắc trúng cử Hội đồng quản trị.

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc được xác định theo số phiếu bầu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do đại hội đồng cổ đông quy định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt số phiếu bầu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu cử lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu quyết ngang nhau.

- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại cuộc họp ĐHĐCD, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, ban kiểm phiếu kiểm tra lại, báo các chủ tọa xin ý kiến đại hội quyết định.

Điều 6. Nguyên tắc kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trống trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngày sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được trưởng ban kiểm phiếu ký xác nhận và công bố trước đại hội.

Điều 7. Hiệu lực của quy chế.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCD Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì thông qua tại cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2020/.



Phan Thanh Bình